

CÔNG ĐOÀN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1.0. /CD-ĐHCNTT&TT
V/v Hướng dẫn tổng kết hoạt động công đoàn
năm học 2017 - 2018

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Các công đoàn bộ phận.

Thực hiện Công văn số 35/CD-ĐHTN ngày 17/5/2018 của Công đoàn Đại học Thái Nguyên về việc hướng dẫn tổng kết hoạt động công đoàn năm học 2017 - 2018, Công đoàn Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các công đoàn bộ phận tổng kết hoạt động công đoàn năm học 2017 - 2018, cụ thể như sau:

1. Về báo cáo tổng kết

Các công đoàn bộ phận xây dựng báo cáo tổng kết năm học 2017 - 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 theo hướng dẫn tại phụ lục 1.

2. Về số liệu thống kê

Các công đoàn bộ phận thống kê, cập nhật số liệu năm học vào biểu mẫu gửi kèm hướng dẫn này và lưu ý không được thay đổi mẫu biểu.

3. Về công tác thi đua, khen thưởng

- Các công đoàn bộ phận tiến hành đánh giá, bình xét, xếp loại thi đua, đề nghị khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học theo Quyết định số 09/QĐ-CD ngày 04/4/2017 của Công đoàn Đại học Thái Nguyên về việc ban hành quy chế khen thưởng của Công đoàn Đại học Thái Nguyên và Quyết định số 162/QĐ-CDN ngày 19/7/2016 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc ban hành quy chế khen thưởng trong hệ thống Công đoàn Giáo dục Việt Nam (*theo file đính kèm*).

- Công đoàn trường chỉ xét khen thưởng đối với những đơn vị đã đăng ký thi đua khen thưởng từ đầu năm học, đồng thời nộp báo cáo và hồ sơ khen thưởng đúng thời hạn quy định.

4. Thời hạn nộp báo cáo và hồ sơ đề nghị xét khen thưởng

Các công đoàn bộ phận nộp:

- Báo cáo và các biểu số liệu về VPCĐ trước ngày **04/6/2018**.

- Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng (đúng mẫu trên website Công đoàn Trường) về VPCĐ trước ngày **08/6/2018**.

(gồm bản cứng và file mềm qua email: vpcd.cntt@ictu.edu.vn).

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng;

+ Biên bản họp xét thi đua;

+ Danh sách tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng;

+ Tóm tắt (trích ngang) thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (do CĐBP tập hợp và tóm tắt cho cả đơn vị);

+ Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng.

Nhận được công văn này, đề nghị các công đoàn bộ phận triển khai thực hiện những nội dung trên đảm bảo thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như k/gửi (đề t/h);
- Các Ban chức năng CĐ (đề P/h);
- Lưu VPCĐ.



PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN NỘI DUNG BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo công văn số/CD-ĐHCNTT&TT ngày/5/2018 của CĐĐHCNTT&TT)

I. Tình hình đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động tại đơn vị năm học 2017 - 2018

Đánh giá tình hình và những thuận lợi, khó khăn tác động đến đội ngũ CBNGNLD và hiệu quả hoạt động công đoàn.

- Tổng quan về đơn vị - số lượng, chất lượng đội ngũ CBNGNLD đến thời điểm 31/5/2018; Tổng số đoàn viên công đoàn.

- Diễn biến tâm tư, tình cảm của đội ngũ trước tình hình chính trị, kinh tế xã hội của đất nước, của địa phương, của ngành; tình hình đời sống, thu nhập, việc làm,..

- Những vấn đề được phát hiện, đặt ra đối với tổ chức công đoàn; quan điểm chỉ đạo và các giải pháp của đơn vị trong việc triển khai hoạt động công đoàn trong năm học.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác công đoàn năm học 2017 - 2018

1. Về công tác chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ CBNGNLD; tham gia quản lý, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định

Tập trung làm rõ từng nội dung về công tác chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ CBNGNLD. Đánh giá về công tác chỉ đạo, triển khai và các giải pháp đã thực hiện nội dung này trong năm học của đơn vị. Kết quả cụ thể (trong đó nêu rõ những nội dung phối hợp với chính quyền chuyên môn đồng cấp, nội dung công đoàn đã chủ động triển khai thực hiện); trong đó nhấn mạnh những nội dung:

- Kết quả công tác hỗ trợ, thăm hỏi, giúp đỡ CBNGNLD tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong cuộc sống, trong công tác, trong tư tưởng, tình cảm,...

- Việc nắm bắt tình hình, những phát hiện, phối hợp giải quyết vấn đề liên quan đến chế độ chính sách; công tác phối hợp, tham mưu đề xuất, xây dựng cơ chế chính sách đối với CBNGNLD.

- Các đề xuất và tác động trở lại của các tổ chức, đoàn thể, với cơ quan chức năng; các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo kịp thời quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng CBNGNLD;

- Chính sách đặc thù của địa phương đối với CBNGNLD

- Tập trung làm rõ hoạt động của công đoàn trong việc tham gia thực hiện cơ chế tự chủ Đại học; đổi mới công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển nhà trường, từ đó có giải pháp chăm lo, phát triển đội ngũ;

- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp, chỉ đạo việc tổ chức Hội nghị CBCCVC.

- Việc phát hiện, phối hợp đề xuất, xử lý những vụ vi phạm chế độ chính sách, việc làm, xâm hại danh dự, nhân phẩm CBNGNLD; giải pháp mà công đoàn phối hợp xử lý hiện tượng giáo viên vi phạm đạo đức, vi phạm dân chủ trường học?

- Công tác tri ân, tôn vinh, chăm lo đời sống tinh thần cho đội ngũ CBNGNLD

- Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; xây dựng môi trường “Xanh - sạch - đẹp”; môi trường sư phạm thân thiện, sáng tạo?

- Đánh giá về việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục;

- Kết quả triển khai các hoạt động nhân đạo, từ thiện; trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện cuộc vận động hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn

2. Về công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ CBNGNLD thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Đánh giá về công tác chỉ đạo, triển khai và các giải pháp đã thực hiện nội dung này trong năm học tại đơn vị. Kết quả cụ thể (*trong đó nêu rõ những nội dung phối hợp với chuyên môn đồng cấp, những nội dung mà công đoàn đã chủ động triển khai thực hiện*); tập trung làm rõ nội dung sau:

- Những đổi mới trong công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ trương đổi mới của ngành giáo dục và hoạt động công đoàn; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống cho CBNGNLD; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, chào mừng các ngày lễ lớn và đại hội công đoàn các cấp; (*nội dung, giải pháp, kết quả đạt được*);

- Công tác tuyên truyền kết quả đại hội và Nghị quyết Đại hội CĐGD các cấp;

- Công tác phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ CBNGNLD;

- Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ quan, đơn vị, trường học;

3. Việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động mang tính xã hội rộng lớn trong đội ngũ CBNGNLD

Đánh giá về công tác chỉ đạo, triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, đơn vị; nêu rõ các giải pháp, kết quả thực hiện; trong đó tập trung đánh giá kết quả phong trào thi đua “ Hai tốt”, “ Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” và những phong trào được triển khai của địa phương, đơn vị (*Nêu rõ kết quả cụ thể, hạn chế, khó khăn vướng mắc, kinh nghiệm quá trình thực hiện*).

- Công tác thi đua, khen thưởng và kết quả cụ thể.

4. Về đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của CĐGD các cấp; xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

- Đánh giá về công tác chỉ đạo, triển khai và các giải pháp đã thực hiện nội dung này trong năm học tại đơn vị. Nêu rõ những điểm mới về nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn đã thực hiện. Kết quả và kinh nghiệm tổ chức thực hiện;

- Các giải pháp đã thực hiện và kết quả chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn;
- Kết quả về công tác phát triển đoàn viên, đảng viên (*giới thiệu, kết nạp mới*);
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn các cấp;
- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân trường học;
- Đánh giá kết quả xây dựng kế hoạch và tổ chức đại hội công đoàn của đơn vị;

5. Về công tác nữ công

- Đánh giá về công tác chỉ đạo, triển khai công tác nữ công; Hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ; Công tác Bình đẳng giới;

- Một số hoạt động đặc thù giới được tổ chức tại đơn vị;

- Giải pháp chăm lo, bảo vệ, phát triển đội ngũ nữ CBNGLĐ; cơ chế chính sách của địa phương, đơn vị đối với nữ;

- Việc triển khai các phong trào, chương trình công tác nữ công; kết quả và kinh nghiệm tổ chức hoạt động; những cách làm sáng tạo và hiệu quả trong công tác nữ công; Đánh giá kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” của đơn vị; Những đề xuất, kiến nghị, giải pháp điều chỉnh nhằm tổ chức phong trào thi đua “Hai giỏi” đảm bảo phù hợp và có chất lượng hơn;

- Cơ chế đặc thù trong công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ nữ nhà giáo, cán bộ quản lý, nữ cán bộ nghiên cứu khoa học.

6. Về hoạt động đối ngoại

- Biện pháp và kết quả tham gia, phối hợp với chuyên môn duy trì, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, góp phần hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục, đào tạo và hiệu quả hoạt động công đoàn.

- Công đoàn tổ chức và phối hợp với chuyên môn đồng cấp tổ chức các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm giáo dục trong nước, trong khu vực và quốc tế.

- Đánh giá kết quả cụ thể (*Số liệu minh chứng*).

7. Về công tác kiểm tra

Hoạt động kiểm tra của công đoàn và của UBKT công đoàn cơ sở; tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện công tác kiểm tra toàn diện và kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; đánh giá kết quả thực hiện (*Số liệu minh chứng*).

8. Về công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn

- Đánh giá công tác thu chi, sử dụng tài chính công đoàn; công tác kiểm tra tài chính, tài sản; Công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác tài chính công đoàn;

- Kết quả phối hợp với chuyên môn trong các hoạt động kinh tế, tăng nguồn phúc lợi cho tập thể, bổ sung kinh phí hỗ trợ hoạt động công đoàn và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNGNLĐ; những khó khăn, tồn tại, bất cập.

III. Đánh giá chung

1. Những ưu điểm; khuyết điểm, tồn tại, hạn chế.

Nhận định, đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan:

- Những ưu điểm nổi bật, những khuyết điểm, hạn chế tồn tại trong công tác chỉ đạo và kết quả rõ nét nhất trong hoạt động công đoàn năm học 2017 - 2018 tại địa phương, đơn vị;

- Nguyên nhân (chủ quan, khách quan) của những ưu, khuyết điểm, hạn chế; những bất cập đã ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo và kết quả hoạt động công đoàn của đơn vị.

2. Bài học kinh nghiệm.

3. Xếp loại đơn vị

IV. Nhiệm vụ trọng tâm hoạt động công đoàn năm học 2018 - 2019

- Dự báo tình hình, biến động về: Cơ cấu tổ chức, số lượng, chất lượng đoàn viên công đoàn, các điều kiện chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến công tác công đoàn của đơn vị trong năm học 2018 - 2019.

- Các CDBP căn cứ vào 8 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Đại hội XV CĐGD Việt Nam; đồng thời căn cứ vào các mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết Đại hội công đoàn ĐHTN và Đại hội CĐ Trường để xây dựng nhiệm vụ, chương trình công tác từ năm học 2018-2019 đảm bảo phù hợp với điều kiện của đơn vị trong triển khai tổ chức thực hiện.

V. Những đề xuất, kiến nghị (nếu có)

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**